

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC**

Số: 1504/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tuy Phước, ngày 20 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán kinh phí chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do GPMB để UBND xã Phước Hưng đầu tư xây dựng Đường giao thông và sân vận động xã tại xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 01/4/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để GPMB đối với dự án công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 5261/QĐ-UBND ngày 05/11/2015 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để UBND xã Phước Hưng đầu tư xây dựng Đường giao thông và sân vận động xã;

Xét đề nghị của Giám đốc Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện tại số Tờ trình số 56/TTr-TTPTQĐ ngày 14/3/2016 và Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 122/TTr-TCKH ngày 01/4/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do GPMB để UBND xã Phước Hưng đầu tư xây dựng Đường giao thông và sân vận động xã tại xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước, với tổng số tiền: **35.196.000 đồng** (Ba mươi lăm triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)


Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện căn cứ vào kinh phí đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này tổ chức thực hiện và quyết toán tài chính theo đúng quy định hiện hành.


2. Giao Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo dõi và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính
- Kế hoạch huyện, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, Giám đốc Kho
bạc nhà nước huyện và Thủ trưởng các ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm
vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3/

- Lưu: VT. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



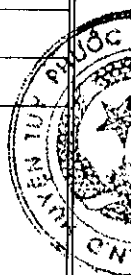
Phạm Tích Hiếu

Phụ lục
DỰ TOÁN KINH PHÍ CHI CHO HOẠT ĐỘNG GPMB ĐỂ UBND XÃ PHƯỚC HƯNG ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG VÀ SÂN VẬN ĐỘNG TẠI XÃ PHƯỚC HƯNG, HUYỆN TUY PHƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 1604 /QĐ-UBND ngày 20 /4/2016 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước)

Đơn vị tính: đồng

STT	Diễn giải nội dung công việc	Số tiền	Ghi chú
1	2	3	4
I	CHI CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG GPMB	31.676.000	
1	Chi bồi dưỡng họp thông tin dự án	1.720.000	
	- Chi tiền công 08 người x 100.000đ/buổi x 02 buổi	1.600.000	
	- Chi tiền nước uống 08 người x 7.500đ/buổi x 02 buổi	120.000	
2	Chi bồi dưỡng đi tuyên truyền và hướng dẫn tờ khai	900.000	
	Chi tiền công 06 người x 60.000đ/ngày x 02 ngày	720.000	
	- Chi tiền nước uống 06 người x 15.000đ/ngày x 02 ngày	180.000	
3	Chi bồi dưỡng kiểm kê và đo đạc hiện trường	3.600.000	
	- Chi tiền công 06 người x 60.000đ/ngày x 8 ngày	2.880.000	
	- Chi tiền nước uống 06 người x 15.000đ/ngày x 8 ngày	720.000	
4	Chi bồi dưỡng kiểm kê mô mã bị thiệt hại	1.350.000	
	- Chi tiền công 06 người x 60.000đ/ngày x 03 ngày	1.080.000	
	- Chi tiền nước uống 06 người x 15.000đ/ngày x 03 ngày	270.000	
5	Chi bồi dưỡng nghiệm thu di dời mô mã	510.000	
	- Chi tiền công 17 mộ x 30.000 đồng/mộ	510.000	
6	Chi bồi dưỡng họp xác định nguồn gốc đất	1.290.000	
	- Chi tiền công 06 người x 100.000đ/buổi x 02 buổi	1.200.000	
	- Chi tiền nước uống 06 người x 15.000đ/ngày x 01 ngày	90.000	



7	Chi bồi dưỡng tính toán giá trị bồi thường	1.800.000	
	- Chi tiền công 06 người x 60.000đ/ngày x 04 ngày	1.440.000	
	- Chi tiền nước uống 06 người x 15000đ/ngày x 04 ngày	360.000	
8	Chi bồi dưỡng họp thông qua khối lượng giá trị bồi thường lần 1	1.720.000	
	- Chi tiền công 08 người x 100.000đ/buổi x 02 buổi	1.600.000	
	- Chi tiền nước uống 08 người x 7.500đ/buổi x 02 buổi	120.000	
9	Chi bồi dưỡng họp dân giải quyết vướng mắc trong công tác GPMB	3.440.000	
	- Chi tiền công 08 người x 100.000đ/buổi x 04 buổi	3.200.000	
	- Chi tiền nước uống 08 người x 15.000đ/ngày x 02 ngày	240.000	
10	Chi bồi dưỡng TCT rà soát bảng tính toán giá trị bồi thường và biên bản kiểm kê	2.250.000	
	- Chi tiền công 06 người x 60.000đ/ngày x 05 ngày	1.800.000	
	- Chi tiền nước uống 06 người x 15.000đ/ngày x 05 ngày	450.000	
11	Chi bồi dưỡng họp thông qua khối lượng giá trị bồi thường và biên bản kiểm kê	1.720.000	
	- Chi tiền công 08 người x 100.000đ/buổi x 02 buổi	1.600.000	
	- Chi tiền nước uống 08 người x 15.000đ/ngày x 01 ngày	120.000	
12	Chi bồi dưỡng họp thông qua phương án, lập phương án	1.050.000	
	- Chi tiền công 07 người x 60.000đ/ngày x 02 ngày	840.000	
	- Chi tiền nước uống 07 người x 15.000đ/ngày x 02 ngày	210.000	
13	Chi bồi dưỡng TCT họp chi trả thiệt hại cho các hộ dân	2.902.500	
	- Chi tiền công 09 người x 100.000đ/buổi x 03 buổi	2.700.000	
	- Chi tiền nước uống 09 người x 15.000đ/ngày x 1,5 ngày	202.500	

14	Chi lập dự toán và hoàn thiện hồ sơ quyết toán	3.150.000	
	- Chi tiền công 07 người x 60.000đ/ngày x 06 ngày	2.520.000	
	- Chi tiền nước uống 07 người x 15.000đ/ngày x 06 ngày	630.000	
15	Chi mua văn phòng phẩm, in, photocopy, ...	4.273.500	
B	CHI PHÍ THẨM ĐỊNH	3.520.000	
1	Chi phí thẩm định phương án bồi thường	2.464.000	
1	Chi phí thẩm định dự toán	528.000	
2	Chi phí thẩm định quyết toán	528.000	
	Tổng cộng (I+II)	35.196.000	

(Bằng chữ: Ba mươi lăm triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng)

CHI PHÍ THẨM ĐỊNH